

Số: 144/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam
của Trường Đại học Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-KĐCL ngày 08/8/2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp 38 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-KĐCL ngày 08/8/2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên 38;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam của Trường Đại học Đồng Tháp, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp 38 ngày 28/8/2025 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam của Trường Đại học Đồng Tháp của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam đúng theo quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo sau thẩm định chi tiết trong Phụ lục I (kèm theo Nghị quyết).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Đồng Tháp cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục (chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam của Trường Đại học Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐGCNCLGD.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LỊCH SỬ VIỆT NAM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

(Kèm theo Nghị quyết số: 144/NQ-HĐKĐCL ngày 29 tháng 8 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4,20	5	100%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	3	60%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	3				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	3			
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	3				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4,00	4	80%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	5			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt				Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
		44				88%			



**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LỊCH SỬ VIỆT NAM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 144/NQ-HĐKĐCL ngày 29 tháng 8 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam (CTĐT) của Trường Đại học Đồng Tháp đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2020 - 2024 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học và phản ánh được yêu cầu của thị trường lao động và đổi mới giáo dục. Chuẩn đầu ra bao quát được yêu cầu chung và chuyên biệt, gắn với năng lực nghiên cứu, giảng dạy và ứng dụng giá trị lịch sử - văn hóa. Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần có khá đầy đủ thông tin. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra, có cấu trúc khá chặt chẽ và tỷ lệ hợp lý giữa các khối kiến thức. Triết lý giáo dục của Trường được công bố rộng rãi và bước đầu được chuyển tải vào CTĐT; các hoạt động dạy - học khá đa dạng, gắn kết với thực tiễn. Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập được quy định, hướng dẫn; kết quả học tập được phản hồi kịp thời đến người học; quy trình phúc tra phúc khảo dễ tiếp cận. Chính sách, cơ chế quy hoạch, phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được triển khai; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giám sát, đánh giá và ghi nhận; đội ngũ nhân viên tâm huyết và đóng góp hiệu quả cho CTĐT. Chính sách, quy định về tuyển sinh rõ ràng, theo đúng quy định; hệ thống giám sát và hỗ trợ người học được thiết lập. Cơ sở vật chất và trang thiết bị, công nghệ thông tin, thư viện và hệ thống học liệu được đầu tư, có tích hợp công nghệ mới; cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp; điều kiện an ninh, an toàn đảm bảo. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, hỗ trợ cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT và các dịch vụ hỗ trợ, tiện ích. Hệ thống giám sát các chỉ số kết quả đầu ra của CTĐT được thiết lập, quản lý và đối sánh. Tỷ lệ người học tốt nghiệp cao và được nhà sử dụng lao động đánh giá tốt.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có CTĐT được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát, cập nhật mục tiêu của CTĐT, bổ sung yếu tố đặc thù về nghiên cứu ứng dụng gắn với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng Sông Cửu Long; tích hợp yêu cầu ngoại ngữ bậc 4/6 và các năng lực chung theo Khung trình độ quốc gia vào nội dung tuyên bố chuẩn đầu ra; thiết lập kế hoạch tham vấn định kỳ, mở rộng quy mô

và đa dạng hình thức để thu thập dữ liệu tin cậy; đa dạng các hình thức truyền thông đến các bên liên quan.

2. Tiếp tục điều chỉnh bản mô tả CTĐT gắn kết chặt chẽ hơn với định hướng phát triển của vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, cụ thể hóa mục tiêu và chuẩn đầu ra theo hướng ứng dụng, tích hợp các yếu tố đặc thù về phát triển du lịch, bảo tồn di sản, giáo dục lịch sử địa phương; rà soát đề cương các học phần, cập nhật nội dung, các hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá đảm bảo tương thích, phù hợp.

3. Bổ sung yêu cầu về chuẩn năng lực ngoại ngữ và cụ thể hóa chuẩn đầu ra làm cơ sở rà soát và đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp; xây dựng quy trình đối sánh chương trình bài bản, mở rộng tham khảo các cơ sở đào tạo uy tín trong khu vực và quốc tế kèm bộ tiêu chí phân tích chi tiết về mục tiêu, chuẩn đầu ra, cấu trúc và nội dung học phần nhằm rà soát, điều chỉnh CTĐT, nâng cao chất lượng, tăng tính cạnh tranh và tạo dấu ấn riêng.

4. Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học; nghiên cứu, áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, khai thác công nghệ mới VR/AR và LMS để nâng cao trải nghiệm học tập; tăng cường hoạt động gắn kết dạy – học với nghiên cứu khoa học, khuyến khích người học tham gia các đề tài, dự án; xem xét áp dụng đề án tốt nghiệp thay cho luận văn đối với chương trình định hướng ứng dụng như quy định.

5. Rà soát, điều chỉnh phương pháp đánh giá để đo lường được mức độ người học đạt chuẩn đầu ra; xây dựng bản đặc tả và ma trận đề thi cho từng học phần; đa dạng các hình thức đánh giá, kết hợp báo cáo, dự án, vấn đáp, thực hành... để đo lường chính xác năng lực người học; hoàn thiện các rubrics đánh giá cho các học phần; tăng cường giám sát việc tuân thủ thời gian chấm thi; mở rộng các kênh tiếp nhận khiếu nại trực tuyến, ẩn danh để đảm bảo sự linh hoạt, bảo mật.

6. Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ theo ngành, gắn với dự báo nhu cầu đào tạo và nghiên cứu; cụ thể hóa tiêu chí tuyển dụng; tăng cường chính sách thu hút và giữ chân nhân lực chất lượng cao, kết hợp đãi ngộ tài chính, cơ hội thăng tiến, hỗ trợ nghiên cứu và hợp tác quốc tế; hoàn thiện cơ chế giám sát khối lượng và kết quả công việc, lượng hóa đầu ra để làm căn cứ đánh giá; thực hiện quy hoạch nguồn nhân lực kế cận cho các vị trí chủ chốt, đẩy mạnh đào tạo tiến sĩ trong và ngoài nước, áp dụng chuẩn năng lực hội nhập khu vực và quốc tế để nâng cao chất lượng, tính ổn định và tính kế thừa của đội ngũ.

7. Xây dựng và cập nhật định kỳ chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên gắn với yêu cầu từng giai đoạn, dự báo nhu cầu, tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể cho từng mảng công tác; hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm, bổ sung và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền lợi của các vị trí đặc thù; tổng kết, đánh giá hoạt động tuyển dụng để điều chỉnh quy trình, đồng thời kéo dài thời gian chuẩn bị và mở rộng phạm vi truyền thông, tận dụng các nền tảng tuyển dụng trực tuyến để thu hút nguồn ứng viên tiềm năng; gắn

công tác đánh giá năng lực nhân viên với kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, tạo cơ chế phát triển nghề nghiệp bền vững và nâng cao hiệu quả phục vụ CTĐT.

8. Đánh giá bài bản phương thức và tiêu chí tuyển sinh để điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả; xây dựng chính sách ưu đãi thu hút thí sinh giỏi, nghiên cứu nhu cầu thị trường và phân tích dữ liệu tuyển sinh để điều chỉnh chiến lược phù hợp; quan tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ; có giải pháp hiệu quả để hỗ trợ người học đạt yêu cầu về ngoại ngữ.

9. Tăng cường đầu tư, cải tạo và nâng cấp hệ thống trang thiết bị giảng dạy, thực hành, phần mềm chuyên môn và phòng học hiện đại để hỗ trợ các phương pháp dạy học tích cực; bổ sung, cập nhật nguồn học liệu mới, xây dựng bài giảng điện tử, số hóa tài liệu và kết nối hệ thống thư viện vào hệ sinh thái số của Trường; trang bị phần mềm bản quyền cho phòng thực hành tin học, nâng cấp hạ tầng wifi, mở rộng vùng phủ và cải thiện tốc độ truy cập; thành lập bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin; phát triển hệ thống LMS, LCMS và học liệu số chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đào tạo trực tuyến và yêu cầu chuyển đổi số.

10. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý và quy trình phát triển chương trình bảo đảm đồng bộ giữa bậc đại học và sau đại học; đa dạng hóa phương thức lấy ý kiến phản hồi, tăng cường phỏng vấn sâu, tọa đàm chuyên đề, hội thảo nghề nghiệp để khai thác thông tin có chiều sâu, đặc biệt từ nhà tuyển dụng và cựu người học; mở rộng đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra từ cấp học phần đến toàn chương trình, bồi dưỡng cho giảng viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra; có quy định việc ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và cơ chế thẩm định, biên soạn giáo trình, học liệu số; đẩy mạnh chuyển đổi số và xây dựng công cụ khảo sát riêng cho người học sau đại học, từ đó tạo cơ sở dữ liệu đầy đủ phục vụ cải tiến chương trình một cách kịp thời, toàn diện.

11. Xây dựng hệ thống giám sát và dự báo kết quả đầu ra một cách khoa học, mở rộng đối sánh với nhiều cơ sở đào tạo tương tự, khai thác dữ liệu để điều chỉnh CTĐT, phương pháp dạy học và hỗ trợ người học; đa dạng hóa phương pháp khảo sát việc làm, thu thập thông tin trước và sau đào tạo, phân tích cơ hội thăng tiến và kết nối chặt chẽ với nhà tuyển dụng để nâng cao năng lực nghề nghiệp; ban hành chính sách hỗ trợ riêng về nghiên cứu khoa học của người học sau đại học, hình thành nhóm nghiên cứu, tăng cường hội thảo khoa học và hợp tác với các đơn vị sử dụng kết quả; mở rộng phạm vi khảo sát mức độ hài lòng, tăng tần suất, kết hợp nhiều kênh thu thập thông tin và sử dụng kết quả như một căn cứ quan trọng để cải tiến liên tục CTĐT và các hoạt động đào tạo.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có CTĐT được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT của Đoàn đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất

lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

)